



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG DIC HOLDINGS

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng DIC Holdings.
- Căn cứ nội dung các báo cáo và tờ trình do HĐQT và Ban điều hành trình bày đã được Đại hội thông qua.
- Căn cứ các nội dung thảo luận và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22 tháng 05 năm 2021.
- Căn cứ Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Xây dựng DIC Holdings ngày 22/05/2021 được tổ chức tại Trung tâm sự kiện Aurora - 169 Thùy Vân, TP.Vũng Tàu đã thảo luận và nhất trí biểu quyết thông qua các quyết nghị như sau :

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

(kèm theo báo cáo).

* Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ tán thành là : 100% cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0% cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 2. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

(1) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

S T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020 (Hợp nhất)	Kế hoạch năm 2020 (Công ty mẹ)	Kết quả thực hiện năm 2020					
					Hợp nhất			Công ty mẹ		
					Thực hiện năm 2020	so với kế hoạch năm 2020 (%)	so với thực hiện năm 2019 (%)	Thực hiện năm 2020	so với kế hoạch năm 2020 (%)	so với thực hiện năm 2019 (%)
1	Tổng Sản lượng	Tỷ.đ	650	577,4	570	88%	102%	430,7	75%	86%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ.đ	650	590	467,7	72%	115%	387,3	66%	95%
3	LN trước thuế	Tỷ.đ	33,2	27,7	37,76	114%	117%	23,05	83%	84%
4	LN sau thuế	Tỷ.đ	26,2	22,2	32,22	123%	126%	19,37	87%	92%

(2) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

S T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021			
			Hợp nhất		Công ty mẹ	
			Kế hoạch	So với thực hiện năm 2020 (%)	Kế hoạch	So với thực hiện năm 2020 (%)
1	Tổng Sản lượng	Tỷ.đ	800	140%	676	157%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ.đ	700	150%	628	162%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	52	138%	40	173%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	40	124%	32	165%
5	Cổ tức	%	5-10%			

* Kết quả biểu quyết:

- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán (bao gồm báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ):

* Kết quả biểu quyết:

- Tỷ lệ tán thành là : 100% cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0% cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0% cổ phần biểu quyết

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

- Tổng lợi nhuận :	21.300.999.253	đồng
<i>Trong đó:</i>		
- Lợi nhuận năm 2020 (đủ điều kiện để phân phối) :	19.372.878.491	đồng
- Lợi nhuận các năm trước còn lại :	1.928.120.762	đồng
- Dự kiến phân phối vào các quỹ :	19.372.878.491	đồng
* Chia cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ bằng 5 % vốn điều lệ (bằng cổ phiếu):	15.999.879.000	đồng
* Quỹ Phúc lợi (bằng 5% lợi nhuận năm 2020) :	968.643.925	đồng
* Quỹ khen thưởng (bằng 10% lợi nhuận năm 2020) :	1.937.287.849	đồng
* Quỹ đầu tư phát triển (bằng lợi nhuận năm 2020 trừ đi các khoản trích lập trên).	467.067.717	đồng
- Tổng lợi nhuận để lại chưa phân phối :	1.928.120.762	đồng
* Kết quả biểu quyết :		
- Tỷ lệ tán thành là :	100 %	cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là :	0 %	cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là :	0 %	cổ phần biểu quyết

Điều 5. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện các dự án năm 2020 và kế hoạch đầu tư năm 2021. Ủy quyền cho HĐQT được phê duyệt dự án, thực hiện các bước và thủ tục đầu tư, cũng như ký kết các hồ sơ, văn bản, hợp đồng liên quan.
(kèm theo báo cáo)

- * Kết quả biểu quyết :
- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
 - Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
 - Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 6. Thông qua Ủy quyền cho HĐQT ký kết các hợp đồng nhận thầu thi công xây lắp công trình với các cổ đông lớn gồm DIC Corp, HDTC và đối tác chiến lược.
(kèm theo tờ trình)

- * Kết quả biểu quyết :
- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
 - Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
 - Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Ghi chú : Đã loại phiếu biểu quyết của Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp) và Công ty Cổ phần Phát triển và Kinh doanh nhà (HDTC) là : 21.203.938 cổ phần (do 02 Công ty này có quyền lợi liên quan), số lượng cổ phần biểu quyết còn lại tham gia biểu quyết là 9.363.274 cổ phần.

Điều 7. Thông qua Phương án phát hành CP riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2021
(kèm theo tờ trình phương án phát hành)

* Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ tán thành là : 97,96 % cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 2,04 % cổ phần biểu quyết

Ghi chú : Đã loại phiếu biểu quyết của Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp) và Công ty Cổ phần Phát triển và Kinh doanh nhà (HDTC) là : 21.203.938 cổ phần (do 02 Công ty này có quyền lợi liên quan), số lượng cổ phần còn lại có quyền biểu quyết là 9.363.274 cổ phần.

Điều 8. Thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020

(kèm theo tờ trình phương án phát hành)

* Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 9. Thông qua Phương án phát hành phát cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) năm 2021

(kèm theo tờ trình phương án phát hành)

* Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Ghi chú :

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại đại hội : 30.567.222 cổ phần
- Loại phiếu biểu quyết của 49 Cán bộ, CNV trong Công ty : 5.383.765 cổ phần
- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết phương án phát hành theo CP chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) : 25.183.457 cổ phần.
- Tổng số cổ phần đã biểu quyết thông qua phương án phát hành CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) : 25.183.457 cổ phần, tỷ lệ 100 %.

Điều 10. Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

(chi tiết kèm theo dự thảo)

Thông qua sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty Cổ phần xây dựng DIC Holdings theo điều lệ mẫu quy định tại phụ lục I - thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 31/12/2020 (Dự thảo Điều lệ đã được đăng tải tại website của công ty : <https://diccons.vn>).

* Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết

- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 11. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

(chi tiết kèm theo dự thảo)

*Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần xây dựng DIC Holdings theo Quy chế mẫu quy định tại phụ lục II - thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 31/12/2020 (Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được đăng tải tại website của công ty : <https://diccons.vn>).

* Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 12. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

(chi tiết kèm theo dự thảo)

*Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần xây dựng DIC Holdings theo Quy chế mẫu quy định tại phụ lục III - thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 31/12/2020 (Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được đăng tải tại website của công ty : <https://diccons.vn>).

* Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 13. Thông qua miễn nhiệm Ông Võ Việt Trung - Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 4

* Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 14. Thông qua bầu bổ sung Ông Trịnh Đình Cường làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán nhiệm kỳ 4 (2018-2023).

* Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 15. Thông qua kết quả chi trả thù lao và phụ cấp cho HĐQT và bộ phận giúp việc năm 2020; Thông qua kế hoạch chi trả thù lao và phụ cấp năm 2021.

1. Kết quả chi trả thù lao và phụ cấp năm 2020

- Kế hoạch năm 2020 : **1.205.000.000 đồng**
- Kết quả chi trả : **1.205.000.000 đồng** đồng bằng 100% kế hoạch.

2. Kế hoạch chi trả thù lao và phụ cấp năm 2021

S T T	Chức danh	Số người	Mức thù lao và phụ cấp (đơn vị tính : đồng)			
			Thù lao 01 tháng	Số tháng	Thù lao 01 năm/người	Tổng thù lao 01 năm
	Hội đồng quản trị					
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	65.000.000	13	845.000.000	845.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT (tham gia điều hành)	1	15.000.000	13	195.000.000	195.000.000
3	Thành viên HĐQT	3		12	80.000.000	240.000.000
4	Thư ký Hội đồng quản trị	1		12	35.000.000	35.000.000
	Tổng cộng					1.315.000.000

Thù lao hàng tháng của Chủ tịch HĐQT chuyên trách và của Phó Chủ tịch HĐQT (tham gia điều hành) sau khi đã trừ thuế thu nhập cá nhân và các khoản trích nộp BHXH, Y tế, công đoàn và các khoản giảm trừ khác.

Trong đó :

- Chi trả 100 % thù lao và phụ cấp theo kế hoạch nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất từ 90% trở lên.
- Chi trả tối đa 80 % thù lao và phụ cấp theo kế hoạch nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận hợp nhất sau thuế <90%.
- Nếu thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất sau thuế từ 20% trở lên thì trích thưởng 5% phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Nếu thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất từ 30% trở lên thì trích thưởng 10% phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Nếu thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất từ 40% trở lên thì trích thưởng 15% phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Nếu thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất từ 50% trở lên thì trích thưởng 20% phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

* Kết quả biểu quyết:

- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 16. Thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

- (1) Công ty TNHH Kiểm toán ASC.
- (2) Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.
- (3) Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam

Ban điều hành Công ty được lựa chọn và thương thảo ký hợp đồng với một trong số các Công ty kiểm toán trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 và soát xét báo cáo tài chính bán niên 6 tháng đầu năm 2021. Trong trường hợp không ký kết hợp đồng được với các đơn vị trên thì ủy quyền cho Ban điều hành đề xuất một đơn vị kiểm toán khác trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện để trình HĐQT công ty phê duyệt.

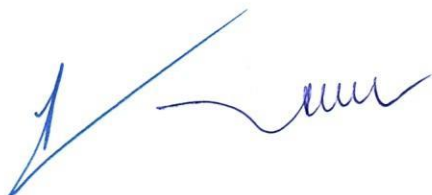
* Kết quả biểu quyết:

- Tỷ lệ tán thành là : 100 % cổ phần biểu quyết
- Không tán thành là : 0 % cổ phần biểu quyết
- Không có ý kiến là : 0 % cổ phần biểu quyết

Điều 17. Thông qua nghị quyết đại hội

- Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Xây dựng DIC Holdings thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 22/05/2021.
- HĐQT, Ban điều hành Công ty và các cổ đông có trách nhiệm triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất tinh thần và nội dung nghị quyết này. Nghị quyết được công bố trên các kênh thông tin đại chúng của cơ quan quản lý chứng khoán và trang website của công ty tại địa chỉ <http://diccons.vn>

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



Bùi Đình Phong Trần T.N T Phương

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Lê Đình Thắng

Nơi nhận :

- HĐQT, Ban ĐH, Cổ đông Cty.
- UBCKNN/Sở GDCKTP.HCM
- <https://diccons.vn>
- Lưu hồ sơ Đại hội.